TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-KDTM	*Thành phố Vinh, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 26, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011.

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2022/TLST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ trụ sở: 266-268 N, phường V, Quận 3, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khánh H; Sinh năm: 1990; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu H1; Sinh năm: 1976 và bà Lê Thị Kim L; Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khối T, phường H, thành phố V, tỉnh NA;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Công ty CP đầu tư và xây dựng công trình V; Địa chỉ: Số 08, ngõ 6, Đường T, phường H, thành phố V, tỉnh NA. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H1; Chức vụ: Giám đốc.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Chấm dứt trước thời hạn Hợp đồng tín dụng số 202126348524 ký ngày 19/10/2021 giữa Ngân hàng TMCP S và ông Nguyễn Hữu H1, bà Lê Thị Kim L.

2. Ông Nguyễn Hữu H1, bà Lê Thị Kim L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền nợ tính đến ngày 06/3/2023 là: 427.374.569 đồng trong đó: tiền gốc: 385.000.000 đồng; lãi trong hạn: 29.349.659; lãi quá hạn: 13.024.910 đồng.

3. Kể từ ngày tiếp theo liền kề của ngày Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, ông Nguyễn Hữu H1, bà Lê Thị Kim L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Trong trường hợp ông Nguyễn Hữu H1, bà Lê Thị Kim L không trả được nợ hoặc trả nợ không đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: 01 xe ô tô con, nhãn hiệu MAZDA, số chỗ ngồi: 05; màu sơn: trắng; số máy: P520518295; số khung: 4AA6JC101555, biển kiểm soát 37A-484.25 đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 077339 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 27/9/2018 đứng tên Công ty CP đầu tư và xây dựng công trình V theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 202110181798733 ngày 19/10/2021, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Hòa Bình theo số công chứng 5778, quyển số 02/2021 TP/CC-SCC/HĐGD.

*. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu H1, bà Lê Thị Kim L phải chịu 10.540.000 đồng (*Mười triệu, năm trăm bốn mươi ngàn*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nạp theo biên lai số 0010374 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga